

Số: 22/2020/QĐST-DS

TP Hòa Bình, ngày 10 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2020/TLST – DS ngày 12 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị **H1**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: SN 46, tổ 01 phường **TH**, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn **H2**, sinh năm 1982

Địa chỉ: xóm **NB**, xã **MH**, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: anh Nguyễn Văn **H2** phải thanh toán cho chị Trần Thị **H1** số tiền nợ là 69.350.000 đồng (Sáu mươi chín triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: anh Nguyễn Văn **H2** phải nộp 1.733.000 đồng (Một triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Trần Thị **H1** số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai số 0007045 ngày 12/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Trường Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: /TB-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP Hòa Bình, ngày 14 tháng 5 năm 2020

**THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI
CHỨNG CỨ VÀ HÒA GIẢI**

Kính gửi:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Xuân Trường, sinh năm 1958.

ĐKNKTT: tổ 13, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Lê Ngọc Thắng, sinh năm 1979

Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1980

Cùng cư trú: xóm Bãi Nai, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2020.

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hoà giải hoặc không tiến hành hoà giải được. Việc Tòa án tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau và việc giải quyết vụ án là cần thiết.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho: ông Trường, anh Thắng và chị Hương - là đương sự trong vụ án biết.

Đúng 09 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 5 năm 2020.

Có mặt tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình (phòng Thẩm phán Đình Trường Sơn – tầng 1). Địa chỉ: số 564 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ

b) Nội dung các vấn đề cần hoà giải bao gồm: việc ông Trường yêu cầu anh Thắng và chị Hương trả lại tài sản là số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn).

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40 /2020/QĐ-TA

Hòa Bình, ngày 17 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
PHÂN CÔNG NGƯỜI TIẾN HÀNH TỔ TỤNG**

**CHÁNH ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 và khoản 1 Điều 363 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công: Ông Đinh Trường Sơn – Là Thẩm phán và bà Bùi Thị Thảo – Là Thư ký. Tiến hành các hoạt động tố tụng để giải quyết vụ án, việc dân sự thụ lý số: 40/2020/TLST-KDTM, ngày 17 tháng 06 năm 2020 về việc: Chia tài sản chung là quyền sử dụng đất, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đình, sinh năm 1964.

ĐKKHKT: xóm Thấu, phường Thái Bình (xã Thái Thịnh cũ), TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Địa chỉ: thôn Bảo Ngọc, xã Thái Bảo, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà) có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bảo đảm việc giải quyết vụ án, việc dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**KT.CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**

Trần Hữu Ngà

